

Số: 64/2025/QĐST-HNGĐ

Lai Châu, ngày 29 tháng 9 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1- LAI CHÂU**

Căn cứ các Điều 149, 212, 213, 361, 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 54, 55, 57, 81, 82, 83, 107, 110, 116, 117 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 68/2025/TLST – HNGĐ, ngày 19 tháng 9 năm 2025 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Chị Lò Thị P, sinh năm 2001;

Địa chỉ: Bản N, xã P, tỉnh Lai Châu;

- Anh Lò Văn P1, sinh năm 1997;

Địa chỉ: Bản N, xã P, tỉnh Lai Châu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Ngày 19 tháng 9 năm 2025, Tòa án đã tiến hành hòa giải để vợ chồng anh Lò Văn P1 và chị Lò Thị P trở về đoàn tụ nhưng không thành. Tòa án đã lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành (ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận của các đương sự), xét thấy:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Lò Văn P1 và chị Lò Thị P tự nguyện tìm hiểu về chung sống với nhau năm 2016 và có đăng ký kết hôn ngày 19/4/2019 tại UBND xã N, huyện S, tỉnh Lai Châu, nay là UBND xã P, tỉnh Lai Châu. Trong quá trình chung sống anh P, chị P chung sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do hai vợ chồng không hợp nhau luôn bất đồng quan điểm sống, không tìm được tiếng nói chung, mâu thuẫn của vợ chồng ngày càng trở nên trầm trọng, khiến cuộc sống hôn nhân không có hạnh phúc và không thể kéo dài thêm được nữa, cả hai anh chị đều tự nguyện ly hôn và yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn nên cần được chấp nhận.

Về con chung: Anh Lò Văn P1 và chị Lò Thị P có 01 con chung là cháu Lò Thị Minh T, sinh ngày 15/4/2018. Anh P, chị P thỏa thuận, sau khi ly hôn, chị P là người trực tiếp chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung cho đến khi cháu đủ 18 tuổi và có khả năng lao động. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh P cấp dưỡng nuôi con chung là 1.000.000 đồng/tháng, cấp dưỡng vào ngày 20 hàng tháng, kể từ tháng 10/2025 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi và có khả năng lao động.

Anh Lò Văn P1 có quyền và nghĩa vụ thăm non con chung không ai được cản trở.

Về tài sản chung: Tài sản chung, nợ chung, cho vay chung anh Lò Văn P1 và chị Lò Thị P không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về lệ phí: Anh Lò Văn P1 và chị Lò Thị P là người dân tộc thiểu số cư trú tại vùng có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn nên được miễn nộp lệ phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

[2] Xét thấy các đương sự đã thực sự tự nguyện ly hôn. Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận về nuôi con chung, cấp dưỡng nuôi con chung của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải, hòa giải đoàn tụ không thành ngày 19 tháng 9 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải, hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Lò Văn P1 và chị Lò Thị P thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Lò Văn P1 và chị Lò Thị P thỏa thuận: Sau khi ly hôn, chị P là người trực tiếp chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung là cháu Lò Thị Minh T, sinh ngày 15/4/2018 cho đến khi cháu đủ 18 tuổi và có khả năng lao động. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh P cấp dưỡng nuôi con chung là 1.000.000 đồng/tháng, cấp dưỡng vào ngày 20 hàng tháng từ tháng 10/2025 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi và có khả năng lao động.

Anh Lò Văn P1 có quyền và nghĩa vụ thăm non con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Tài sản chung, nợ chung, cho vay chung anh Lò Văn P1 và chị Lò Thị P **không có**, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Lò Văn P1 và chị Lò Thị P được miễn nộp lệ phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Đường sự;
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND khu vực 1- Lai Châu;
- Phòng THADS Khu vực 1- Lai Châu;
- UBND xã P,
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Triệu Trung Tá